

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/5/2023

Về việc Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hà Ngân

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn ThA Linh

Ông Bùi Văn Hồng

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trương Thị Minh Hiền - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2023/QĐXX-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim O; SN 1997

Nơi ĐKNKTT: Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

Có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn V; SN 1997

Nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện đang lao động tại Hàn Quốc - xin xét xử vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác: Bà Trần Thị A; SN 1969

Nơi ĐKNKTT: Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai của chị Lê Thị Kim O và quá trình giải quyết vụ án, vụ án có nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim O và anh Nguyễn V đăng ký kết hôn ngày 09/02/2017 tại UBND xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân được hình thành trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, cuộc sống chung sau khi cưới hạnh phúc. Đến năm 2019 anh V đi lao động tại Hàn Quốc

còn chị O ở nhà. Thời gian đầu vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng vẫn bình thường tuy nhiên vợ chồng không được sống cùng nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không tin tưởng nhau, không tìm thấy tiếng nói chung. Hiện tại anh chị đã cắt đứt liên lạc với nhau hoàn toàn. Chị O xét thấy không còn tình cảm với anh V nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn V.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị Kim O trình bày không biết địa chỉ cụ thể của anh Nguyễn V tại Hàn Quốc mà chỉ biết anh thường gọi điện về cho gia đình tại Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị đề nghị Tòa án thu thập địa chỉ của anh V qua gia đình anh.

Bị đơn anh Nguyễn V hiện đang làm việc tại Hàn Quốc. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương anh V cư trú trước khi xuất cảnh ở mẹ anh là bà Trần Thị A (Trú tại: Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh); gọi điện (ghi âm, ghi hình) qua tài khoản mạng xã hội với anh Nguyễn V do gia đình cung cấp, có sự chứng kiến của chính quyền địa phương, nội dung thể hiện: Hiện anh Nguyễn V đang làm việc tại Hàn Quốc, việc chị O xin ly hôn anh đã biết. Nguyên nhân ly hôn là do vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện gần gũi, không tin tưởng nhau nên nảy sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến không còn tình cảm. Anh cũng thừa nhận không còn tình cảm với chị O và đồng ý ly hôn. Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Về nợ chung, tài sản chung: vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện anh đang làm việc ở nước ngoài không thể về Việt Nam để giải quyết ly hôn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh đồng thời gửi tài liệu liên quan đến vụ án về cho mẹ anh là Trần Thị A (Trú tại: Thôn Nhật Tân, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh) nhận thay anh.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 57, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 01/2003/NQ ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Công văn số 253 ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao;

Về tình cảm: Xử cho chị Lê Thị Kim O ly hôn anh Nguyễn V.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc chị Lê Thị Kim O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn V đang sống và làm việc tại Hàn Quốc. Theo công văn số 27923/QLXNC- P5 ngày 20/12/2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh thì anh Nguyễn V xuất nhập cảnh nhiều lần và lần xuất cảnh gần đây nhất là năm 2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã thụ lý vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tuy anh V thường xuyên liên lạc với gia đình nhưng cô tình không cung cấp địa chỉ của anh hiện nay ở nước ngoài. Gia đình anh vẫn thường xuyên liên lạc với anh V nhưng gia đình không cung cấp được địa chỉ của anh, bà Trần Thị A mẹ anh đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và nhận trách nhiệm thông báo lại cho anh Nguyễn V biết. Vì vậy, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục bị đơn cô tình giấu địa chỉ.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn V vắng mặt, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh căn cứ Nghị quyết số 01/2003/NQ ngày 16/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn giải quyết các vụ án có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn V theo quy định.

Chị Lê Thị Kim O vì lý do sức khỏe nên không thể đến tham gia phiên tòa và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt chị Lê Thị Kim O theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị Kim O và anh Nguyễn V được hình thành cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 09/02/2017 tại UBND xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh là đúng với quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh kể từ sau khi anh V đi lao động tại Hàn Quốc năm 2019. Do vợ chồng sống mỗi người một nơi, không có điều kiện gần gũi, yêu thương, chăm sóc nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải được. Hiện tại, chị O xét thấy không còn tình cảm với anh V và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Anh V cũng thừa nhận vợ chồng sống xa nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, không tin tưởng nhau và không còn tình cảm vợ chồng và anh đồng ý ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn

nhau...nhưng cuộc hôn nhân của anh Nguyễn V và chị Lê Thị Kim O không đạt được mục đích đó. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Kim O.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: chị Lê Thị Kim O tự nguyện chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, 37, 147, 227, 228, 273, 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim O.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Kim O ly hôn anh Nguyễn V.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Kim O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000459 ngày 10/01/2023 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án (hoặc ngày niêm yết công khai bản án theo quy định pháp luật).

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THSDS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Lộc;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Ngân